

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T D
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày 26-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Quang

Ông Thò Bá Tềnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Võ Trọng Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L M Th**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 01 tháng 5 năm 2001 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản N B, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V Ph (Đã chết) và con bà L Th C; sống chung như vợ chồng với chị Quang Thị Thìn, con: Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 4 năm 2022 đến nay. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người làm chứng:* Anh V V B, V V C. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh V V D. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 28/3/2022, L M Th thuê xe máy lai của một người đàn ông không quen biết đi từ bản Ch L, xã Y Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến bản X L, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi Th gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine gói bằng bao potylen màu đen, tiếp đến là bao potylen màu trắng với giá 500.000 đồng. Mua ma túy xong, Th thuê xe máy lai của một người đàn ông không quen biết Th quay lại bản Ch L để thăm vợ con, đến nơi Th tìm chỗ vắng người lấy số ma túy vừa mua được lấy một ít ra sử dụng, sau khi sử dụng xong, Th chia gói ma túy ra thành các gói nhỏ bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá, tiếp đến là bao potylen màu đen. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L M Th mang theo số ma túy nói trên đi ra bản P Kh, xã Y Th, huyện T D thì gặp V V B và V V C. Tại đây, V V B hỏi L M Th: “Có ma túy bán không?”, Th trả lời: “Có”, B nói tiếp: “Bán cho một tí nha” (Ý nói bán cho một ít Heroine), Th nói: “Mua bao nhiêu?”, B nói: “Bán cho mỗi người một trăm nghìn”, Th đồng ý và nói: “Ừ”. Sau đó, V V B đưa cho L M Th 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Th cầm lấy tiền cất đi. Tiếp đó V V C cũng lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho B, B cầm lấy tiền rồi đưa cho L M Th và nói: “Gói chung luôn” (Ý nói gói chung số Heroine của B và Cáng mua vào chung 01 gói), Th cầm lấy tiền cất đi. Sau đó, L M Th lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói thuốc lá Thăng Long và lấy bên trong gói thuốc lá này 01 gói ma túy (Heroine) được gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá, tiếp đến là bao potylen màu đen đưa cho V V B, B cầm lấy gói ma túy rồi cùng Cáng đi tìm nơi vắng vẻ sử dụng hết. Số ma túy còn lại Th cũng đã sử dụng hết.

Đến khoảng 12 giờ, ngày 05/4/2022, L M Th tiếp tục thuê xe máy lai của một người đàn ông không quen biết đi từ bản N B, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì đến bản X L, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến khu vực gần cầu X L thuộc bản X L, xã Y H Th tiếp tục gặp người đàn ông đã bán ma túy cho Th vào ngày 28/3/2022. Tại đây, Th đã mua của người đàn ông này 01 gói ma túy được gói bằng bao potylen màu trắng với giá 2.000.000 đồng. Mua được ma túy, Th thuê xe máy lai đi về bản Ch L, xã Y Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Khi về đến bản Cặp Chạng, xã Y Th, huyện T D thì Th xuống xe. Đến khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 05/4/2022 khi Th đang đi bộ tại bản Cặp Chạng, xã Y Th thì bị tổ công tác Công an xã Y Th, huyện T D phát hiện bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần trước bên trái của Th đang mặc 01 gói được gói bằng bao potylen màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. L M Th khai nhận với tổ công tác gói chất bột màu trắng trên là ma túy (Heroine) của Th mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập các biên bản theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 442/KL-PC09 (Đ2-MT), ngày 09/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu

giữ của L M Th gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 2,1 (Hai phẩy một) gam.

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-TD ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L M Th về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L M Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để lượng hình ở mức thấp hơn theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể là 07 năm tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L M Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/3/2022, tại bản P Kh, xã Y Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L M Th đã có hành vi bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho hai người là V V B và V V C thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 05/4/2022, tại bản Cặp Chạng, xã

Y Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L M Th còn có hành vi tàng trữ trái phép 2,1 (hai phẩy một) gam Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L M Th. Do Th không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với V V B và V V C là những người đã có hành vi mua sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi này không cấu thành tội phạm. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương nơi họ sinh sống quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng: 2,1g gam Heroine (đã lấy 0,2g đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo bán Heroine mà có.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L M Th phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **L M Th 07 (Bảy) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2022.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Truy thu từ bị cáo L M Th số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 76 **ngày 07.6.2022** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L M Th.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/7/2022.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Y N;
- Người bào chữa;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Ái